

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày

tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nhà ở, quản lý chất lượng công trình xây dựng, vật liệu xây dựng, hàng hải và đường thủy nội địa, đường bộ, kiến trúc thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Xây dựng tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực nhà ở thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; hàng hải và đường thủy nội địa; đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Xây dựng tỉnh Đồng Nai;

Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kiến trúc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 61/TTr-SXD ngày 07 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục, nội dung 20 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nhà ở, quản lý chất lượng công trình xây dựng, vật liệu xây dựng, hàng hải và đường thủy nội địa, đường bộ, kiến trúc thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

1. Quy trình cấp tỉnh ban hành mới: 03 quy trình lĩnh vực vật liệu xây dựng và hàng hải, đường thủy nội địa.
2. Quy trình cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung: 09 quy trình lĩnh vực quản lý chất lượng xây dựng, kiến trúc, đường bộ.
3. Quy trình cấp xã sửa đổi, bổ sung: 08 quy trình lĩnh vực đường bộ và lĩnh vực nhà ở.

(Phụ lục Danh mục và nội dung quy trình nội bộ, quy trình điện tử thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp Quy trình nội bộ, quy trình điện tử các thủ tục hành chính được phê duyệt tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan rà soát, thực hiện cập nhật, cấu hình quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng.

Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, bảo đảm thực hiện đúng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC được cơ quan có thẩm quyền công bố.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng triển khai, hỗ trợ kỹ thuật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đối với các thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo mô hình tập trung trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng; bảo đảm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được kết nối, đồng bộ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng để tra cứu, khai thác, theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, HCTC, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn

Phụ lục

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH,
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC NHÀ Ở, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH
XÂY DỰNG, VẬT LIỆU XÂY DỰNG, HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA, ĐƯỜNG BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH XÂY DỰNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Phần I

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TTHC CẤP TỈNH**A1. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ MỚI BAN HÀNH**

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình phần mềm
I	LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG				
1	1.014783	Cấp giấy phép lưu thông vật liệu, cầu kiện ngăn cháy, chống cháy	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Mới ban hành
II	LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA				
1	1.001223	Cấp giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải	Trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	Mới ban hành

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình phần mềm
				- Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	
2	2.002624	Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa Phương	Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất của tổ chức, doanh nghiệp	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Mới ban hành

A2. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình phần mềm
I.	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG				
1	1.009794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ	<i>20 ngày làm việc đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 14 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu</i>	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	- Sửa đổi, bổ sung - Cơ quan giải quyết: + Sở Xây dựng; + Sở Nông nghiệp và Môi trường.

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình phần mềm
		Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)			
II	LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ				
1	1.013277	Chấp thuận đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch.	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp phải lấy ý kiến: 16 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/ 	Sửa đổi, bổ sung
III	LĨNH VỰC KIẾN TRÚC				
1	1.008891	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/ 	Sửa đổi, bổ sung
2	1.008989	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc).	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. 	Sửa đổi, bổ sung

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình phần mềm
				- Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	
3	1.008990	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Sửa đổi, bổ sung
4	1.008991	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc.	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Sửa đổi, bổ sung
5	1.008992	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Sửa đổi, bổ sung

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình phần mềm
6	1.008993	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Sửa đổi, bổ sung

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TTHC CẤP XÃ

B1. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ MỚI BAN HÀNH

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Các trường hợp xác nhận	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cấu hình phần mềm
I	LĨNH VỰC NHÀ Ở					
1	1.014632	Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.	Trường hợp 1: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình)	Tối đa 07 ngày, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc Qua dịch vụ Bưu chính đến Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các đơn vị hành chính cấp xã hoặc liên xã, phường. - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Ban hành mới

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Các trường hợp xác nhận	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cấu hình phần mềm
2			Trường hợp 2: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m ² sàn/người).	07 ngày	- Nộp trực tiếp hoặc Qua dịch vụ Bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/phường; - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Ban hành mới
3			Trường hợp 3: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở	Không có	- Nộp trực tiếp hoặc Qua dịch vụ Bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/phường; - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Ban hành mới
4			Trường hợp 4: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở	Không có	- Nộp trực tiếp hoặc Qua dịch vụ Bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/phường; - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Ban hành mới
5			Trường hợp 5: Xác nhận đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11	Không có	- Nộp trực tiếp hoặc Qua dịch vụ Bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/phường;	Ban hành mới

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Các trường hợp xác nhận	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cấu hình phần mềm
			Điều 76 của Luật Nhà ở và đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)		- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	
6			Trường hợp 6: Xác nhận đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)	Không có	- Nộp trực tiếp hoặc Qua dịch vụ Bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã/phường; - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Ban hành mới
7			Trường hợp 7: Xác nhận điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp	07 ngày	- Nộp trực tiếp hoặc Qua dịch vụ Bưu chính đến trụ sở cơ quan công an cấp xã/phường; - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	Ban hành mới

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Các trường hợp xác nhận	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cấu hình phần mềm
			đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)			

B2. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Cấu hình phần mềm
I	LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ				
1	1.013277	Chấp thuận đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch.	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp phải lấy ý kiến: 16 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/ 	Sửa đổi, bổ sung

Phần II

NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC NHÀ Ở, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG, VẬT LIỆU XÂY DỰNG, HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA, ĐƯỜNG BỘ, KIẾN TRÚC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH XÂY DỰNG

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ CẤP TỈNH**A1. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ BAN HÀNH MỚI**

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
I. Lĩnh vực Vật liệu xây dựng					
1. Cấp giấy phép lưu thông vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy- Mã thủ tục: 1.014783- DVCTT: Một phần					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc	Không có	
Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Phòng Quản lý Hoạt động và Vật liệu xây dựng	02 ngày làm việc		
Bước 3	Thẩm duyệt trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	01 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 5	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc		
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
II. LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA					
2. Cấp giấy phép nhập khẩu pháo hiệu hàng hải- Mã thủ tục: 1.001223; DVCTT- Một phần					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu và An toàn giao thông	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu và An toàn giao thông	1,5 ngày làm việc		
Bước 4	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng	0,25 ngày làm việc		
Bước 5	Phê duyệt Tờ trình	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc		
Bước 6	Phát hành, chuyển Tờ trình cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc		
Bước 7	Chuyển trình Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung tâm hành chính công	0,25 ngày làm việc		
Bước 8	Xem xét, ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính (<i>số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành</i>), chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	5,5 ngày làm việc		
Bước 9	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Tổng cộng thời gian giải quyết			09 ngày làm việc		
3. Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương. Mã thủ tục - 2.002624; DVCTT- Một phần					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng quản lý kết cấu và An toàn giao thông	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng quản lý kết cấu và An toàn giao thông	2,5 ngày làm việc		
Bước 4	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng	0,25 ngày làm việc		
Bước 5	Phê duyệt Tờ trình	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày làm việc		
Bước 6	Phát hành, chuyển Tờ trình cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc		
Bước 7	Chuyển trình Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận của Sở Xây dựng tại Trung Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày làm việc		
Bước 8	Xem xét, ban hành kết quả giải quyết thủ tục hành chính (<i>số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành</i>), chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	5,5 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 9	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			10 ngày làm việc		

A2. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG					
1. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)- 1.009794– Một phần					
a) Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không có	Cơ quan giải
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý chất lượng xây dựng	01 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 3	Kiểm tra hiện trạng, kiểm tra hồ sơ chất lượng công trình và trình phê duyệt	Chuyên viên	14 ngày làm việc		quyết TTHC: Sở Xây dựng
Bước 4	Thẩm duyệt trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	1,5 ngày làm việc		
Bước 5	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	02 ngày làm việc		
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc		
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		
b) Đối với công trình còn lại					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý chất lượng xây dựng	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Kiểm tra hiện trạng, kiểm tra hồ sơ chất lượng công trình và trình phê duyệt	Chuyên viên	09 ngày làm việc		
Bước 4	Thẩm duyệt trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng	01 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 5	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở	02 ngày làm việc		
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc		
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày làm việc (Không tính thời gian chờ trả dân)		
Tổng cộng thời gian giải quyết			14 ngày làm việc		
2. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)- 1.009794– Một phần					
a) Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Một cửa Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	0,5 ngày làm việc		Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Nông nghiệp

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản và Thủy lợi	1 ngày làm việc		và Môi trường
Bước 3	Thẩm định	Chuyên viên Phòng Khoáng sản và Thủy lợi	14 ngày làm việc		
Bước 4	Duyệt trình hồ sơ thẩm định	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản và Thủy lợi	2 ngày làm việc		
Bước 5	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	2 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả	Bộ phận Một cửa Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			20 ngày làm việc		
b) Đối với công trình còn lại					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Một cửa Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm hành chính công tỉnh. - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/ 	0,5 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản và Thủy lợi	1 ngày làm việc		
Bước 3	Thẩm định	Chuyên viên Phòng Khoáng sản và Thủy lợi	8 ngày làm việc		
Bước 4	Duyệt trình hồ sơ thẩm định	Lãnh đạo Phòng Khoáng sản và Thủy lợi	2 ngày làm việc		
Bước 5	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	2 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả	Bộ phận Một cửa Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			14 ngày làm việc		

II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ

1. Chấp thuận đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch - DVCTT: Một phần

a) Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu và an toàn giao thông	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý kết cấu và an toàn giao thông	3,5 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 4	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng kết cấu và an toàn giao thông	01 ngày làm việc		
Bước 5	Ký duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư cơ quan phát hành.	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc		
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		
b) Trường hợp phải lấy ý kiến: 16 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định.					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng kết cấu và an toàn giao thông	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu và an toàn giao thông	12 ngày làm việc		
Bước 4	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý kết cấu và an toàn giao thông	01 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 5	Ký duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư cơ quan phát hành.	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	01 ngày làm việc		
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			16 ngày làm việc		
III. LĨNH VỰC KIẾN TRÚC					
1. Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc – Mã thủ tục: 1.008891- DVCTT toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận	0,5 ngày	300.000 đồng/ chứng chỉ, theo quy định tại Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu chế độ thu, nộp lệ phí	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý chất lượng xây dựng	0,5 ngày		
Bước 2	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	06 ngày		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	01 ngày		
Bước 4	Ký duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư cơ quan phát hành.	Lãnh đạo Sở	01 ngày		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 5	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày	cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư	
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			10 ngày		
2. Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc (do chứng chỉ hành nghề bị mất, hư hỏng hoặc thay đổi thông tin cá nhân được ghi trong chứng chỉ hành nghề kiến trúc). Mã thủ tục- 1.008989- DVCTT- Toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận	0,25 ngày làm việc	150.000 đồng/ chứng chỉ, theo quy định tại Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý chất lượng xây dựng	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên phòng Quản lý chất lượng xây dựng	1,5 ngày làm việc		
Bước 4	Ký duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư cơ quan phát hành.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc		
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả	0,25 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Tổng cộng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc	hành nghề kiến trúc sư.	
3. Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp. Mã thủ tục- 1.008990- DVCTT toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận	0,25 ngày làm việc	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	1,5 ngày làm việc		
Bước 4	Ký duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư cơ quan phát hành.	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,25 ngày làm việc		
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả	0,25 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc		
4. Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc. Mã thủ tục- 1.008991 - DVCTT- Toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận	0,5 ngày làm việc	150.000 đồng/ chứng chỉ, theo	

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày làm việc	quy định tại Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.	
Bước 3	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	03 ngày làm việc		
Bước 3	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	01 ngày làm việc		
Bước 4	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 5	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc		
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		
5. Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam. Mã thủ tục- 1.008992- DVCTT toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận	0,5 ngày làm việc	150.000 đồng/ chứng chỉ, theo quy định tại Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	03 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 4	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	01 ngày làm việc	24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư.	
Bước 5	Ký duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư cơ quan phát hành.	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc		
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		
6. Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam. Mã thủ tục-1.008993 - DVCTT- Toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận	0,5 ngày làm việc	300.000 đồng/ chứng chỉ, theo quy định tại Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng xây dựng	03 ngày làm việc		
Bước 4	Xét duyệt và trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng	01 ngày làm việc		
Bước 5	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc	chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư	
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TTHC CẤP XÃ
B1. QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ BAN HÀNH MỚI

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
1. Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở					
<i>Trường hợp 1: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình)</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuộc Văn phòng đăng ký đất đai/ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các đơn vị hành chính cấp xã hoặc liên xã, phường tại Trung tâm hành chính công xã/phường	0,25 ngày	Không có	

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai/ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày		
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Văn phòng đăng ký đất đai/ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	05 ngày		
Bước 4	Ký duyệt	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai/ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày		
Bước 5	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường	Văn thư đơn vị + Chuyên viên thẩm định thuộc Văn phòng đăng ký đất đai/ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	0,5 ngày		
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả thuộc Văn phòng đăng ký đất đai/ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các đơn vị hành chính cấp xã hoặc liên xã, phường tại Trung tâm hành chính công xã/phường	0,25 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày		
<i>Trường hợp 2: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m² sàn/người)</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ thuộc UBND cấp xã tại Trung tâm hành chính công xã/phường	0,25 ngày	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị	0,5 ngày		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị	4,5 ngày		
Bước 4	Xét duyệt, trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị	0,5 ngày		
Bước 5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày		
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường	Văn thư UBND xã + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày		
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả thuộc UBND cấp xã tại Trung tâm hành chính công xã/phường	0,25 ngày (Không tính thời gian chờ trả dân)		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày		
<i>Trường hợp 3: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ thuộc UBND cấp xã tại Trung tâm hành chính công xã/phường		Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Kinh tế/ kinh tế hạ tầng, đô thị			
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng Kinh tế/ kinh tế hạ tầng, đô thị			

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 4	Xét duyệt, trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị			
Bước 5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã			
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường	Văn thư UBND xã + Chuyên viên phòng chuyên môn			
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả thuộc UBND cấp xã tại Trung tâm hành chính công xã/phường			
Tổng cộng thời gian giải quyết			Không có		
<i>Trường hợp 4: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ thuộc UBND cấp xã tại Trung tâm hành chính công xã/phường		Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị			
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị			
Bước 4	Xét duyệt, trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị			

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã			
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường	Văn thư UBND xã + Chuyên viên phòng chuyên môn			
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả thuộc UBND cấp xã tại Trung tâm hành chính công xã/phường			
Tổng cộng thời gian giải quyết			Không có		
<i>Trường hợp 5: Xác nhận đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở và đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ thuộc UBND cấp xã tại Trung tâm hành chính công xã/phường		Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị			
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị			
Bước 4	Xét duyệt, trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị			
Bước 5	Ký duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã			

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường	Văn thư + Chuyên viên phòng chuyên môn			
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả thuộc UBND cấp xã tại Trung tâm hành chính công xã/phường			
Tổng cộng thời gian giải quyết			Không có		
<i>Trường hợp 6: Xác nhận đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ thuộc cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc UBND cấp xã tại Trung tâm hành chính công xã/phường		Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị			
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc Chuyên viên phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị			
Bước 4	Xét duyệt, trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt	Lãnh đạo cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị			

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Bước 5	Ký duyệt	Lãnh đạo cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc lãnh đạo UBND cấp xã			
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC xã, phường	Văn thư + Chuyên viên phòng chuyên môn thuộc cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc UBND cấp xã			
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả thuộc cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc UBND cấp xã tại Trung tâm hành chính công xã/phường			
Tổng cộng thời gian giải quyết			Không có		
<i>Trường hợp 7: Xác nhận điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả)</i>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ thuộc Công an cấp xã	0,25 ngày	Không có	
Bước 2	Xử lý hồ sơ	Cán bộ Công an cấp xã	03 ngày		
Bước 3	Phê duyệt kết quả	Chỉ huy Công an cấp xã	03 ngày		
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận trả kết quả thuộc Công an cấp xã	0,25 ngày (Không tính thời gian chờ trả dân)		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày		
II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ					
1. Chấp thuận đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch - DVCTT: Một phần					
a) Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định.					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã/phường	0,25 ngày làm việc	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị	3,5 ngày làm việc		
Bước 4	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị	01 ngày làm việc		
Bước 5	Ký duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư cơ quan phát hành	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày làm việc		
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư xã + Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày làm việc		
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm PVHCC xã/phường	0,25 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		
b) Trường hợp phải lấy ý kiến: 16 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định.					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã/phường	0,25 ngày làm việc	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị	0,5 ngày làm việc		
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị	12 ngày làm việc		
Bước 4	Xét duyệt và trình Lãnh đạo UBND xã phê duyệt	Lãnh đạo phòng Kinh tế/kinh tế hạ tầng, đô thị	01 ngày làm việc		
Bước 5	Xét duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư cơ quan phát hành	Lãnh đạo UBND xã	01 ngày làm việc		
Bước 6	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư xã + Chuyên viên phòng chuyên môn	01 ngày làm việc		
Bước 7	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm PVHCC xã/phường	0,25 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			16 ngày làm việc		